

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2
ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 55/2025/HNGĐ-ST

Ngày 26/8/2025

V/v tranh chấp: “Xin ly hôn, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoa

2. Ông Trần Minh Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Khắc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm, thụ lý số 49/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2025, về tranh chấp: “Xin ly hôn, con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Kim H (T), sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Triệu Quốc B (H), sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đ.

(Chị H và anh B có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Kim H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh B tiến đến hôn nhân do tự tìm hiểu và tự nguyện, có tổ chức cưới và có đăng ký kết hôn ngày 15/10/2012, tại Ủy ban nhân dân xã T. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do làm ăn thất bại, không đủ kinh tế sinh hoạt gia đình. Anh B chơi cờ bạc gây nợ, uống rượu về kiếm chuyện nên vợ chồng thường xuyên cãi và đánh nhau. Mâu thuẫn kéo dài đến tháng 4/2025 thì trầm trọng và vợ chồng sống ly thân đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng có trao đổi nhưng

không hàn gắn được tình cảm. Nay tình cảm của chị đối với anh B không còn nên xin ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Nguyễn Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 05/12/2017. Hiện tại, Nguyễn Huỳnh Tấn Đ sống với chị. Ly hôn, chị yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

** Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Triệu Quốc B trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất theo trình bày của chị H về thời gian và điều kiện tiến đến hôn nhân. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do nuôi tôm thua lỗ, không đủ tiền chi tiêu cho gia đình. Anh có uống rượu và chơi cờ bạc nên vợ chồng thường cãi nhau và đánh nhau. Đến tháng 4/2024, chị H về nhà cha mẹ ở nên vợ chồng sống ly thân đến nay. Thời gian sống ly thân, anh có lo làm ăn và trao đổi với chị H để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị H không đồng ý. Do anh còn tình cảm với chị H nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị H trình bày. Nếu ly hôn, anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi con theo nguyện vọng của con. Anh không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

- Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30 tháng 12 năm 2014; xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H. Cho chị H được ly hôn với anh B.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 05/12/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, phạm vi khởi kiện

Chị Huỳnh Kim H xin ly hôn với anh Nguyễn Triệu Quốc B nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo qui định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân khu

vực 2- Đồng Tháp, theo khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Kim H và anh Nguyễn Triệu Quốc B có đăng ký kết hôn tại UBND xã T nên là hôn nhân hợp pháp. Chị H và anh B trình bày thống nhất, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do làm ăn thất bại nên kinh tế gia đình thiếu hụt. Anh lại thường uống rượu, chơi cờ bạc. Chị H không đồng ý nên vợ chồng thường xuyên cãi và đánh nhau. Mâu thuẫn kéo dài đến tháng 4/2014 thì trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân đến nay. Xét thấy, Thời gian chị H và anh B sống ly thân, vợ chồng có trao đổi để hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Tòa án đã mở các phiên hòa giải để tạo điều kiện cho anh chị gặp nhau để trao đổi, hàn gắn tình cảm nhưng chị H và anh B vẫn không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa, chị H kiên quyết xin ly hôn với anh B. Do đó, cho thấy tình cảm của chị H đối với anh B không còn. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng. Vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[3] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Chị Huỳnh Kim H và anh Nguyễn Triệu Quốc B có 01 con tên Nguyễn Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 05/12/2017. Hiện tại, Nguyễn Huỳnh Tấn Đ đang sống với chị H. Tại phiên tòa, chị H và anh B thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Chị H không yêu cầu anh B bồi cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh B không yêu cầu giải quyết.

[6] Về ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[7] Về án phí:

Chị Huỳnh Kim H nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Triệu Quốc B không phải nộp án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều luật áp dụng:

- Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điều 5; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:**1/ Về quan hệ hôn nhân:**

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Kim H.
- Chị Huỳnh Kim H được ly hôn với anh Nguyễn Triệu Quốc B.

2/ Về con chung:

- Giao con tên Nguyễn Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 05/12/2017 cho chị Huỳnh Kim H trực tiếp nuôi dưỡng.
- Chị Huỳnh Kim H chưa yêu cầu anh Nguyễn Triệu Quốc B cấp dưỡng nuôi con.
- Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
- Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.**4/ Về án phí:**

- Chị Huỳnh Kim H có nghĩa vụ nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai số 0010811, ngày 15/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú Đông. Như vậy, chị Huỳnh Kim H đã nộp xong án phí.
- Anh Nguyễn Triệu Quốc B không nộp án phí sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo Bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND Khu vực 2;
- THA DS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI

